ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 389 /QĐ-UBND	*Cà Mau, ngày 08 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành được chuẩn hoá; phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Y tế tỉnh Cà Mau

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 371/QĐ-BNN-QLCL ngày 19/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thuỷ sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 127/TTr-SNN ngày 06/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hoá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Y tế tỉnh Cà Mau được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 *(kèm theo Danh mục)*.

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính đối với thủ tục hành chính được nêu tại khoản 1 Điều này *(kèm theo Quy trình)*. Quy trình này thay thế Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại thủ tục thứ tự số 6, mục III phần A của Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 03/02/2023.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh), Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình đã được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Sở Y tế; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện; Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Phòng NNTN, CCHC (VLi06/23);
- Lưu: VT. Lai(113).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Văn Bi

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THUỶ SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, SỞ Y TẾ TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 389 /QĐ-UBND ngày 08 /3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

* CÁCH THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoặc Sở Y tế tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website https://dangky.dichvucong.gov.vn/register hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website http://dvctt.camau.gov.vn/thu-tuc-hanh-chinh (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.

- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có) mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; thay thế	Căn cứ pháp lý mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; thay thế	Ghi chú
1	2.001827.000.00.00.H12	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và	700.000 đồng/ cơ sở	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội. - Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.001827"

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; thay thế	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có) mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; thay thế	Căn cứ pháp lý mới ban hành; sửa đổi, bổ sung; thay thế	Ghi chú
				Phát triển nông thôn; Sở Y tế.		- Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	trên Cổng Dịch vụ công quốc gia
2	2.001823.000.00.00.H12	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn)	Trong thời hạn 12 ngày (cắt giảm 03/15 ngày, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh Cà Mau; - Cơ quan, đơn vị thực hiện và Quyết định: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Y tế.	700.000 đồng/ cơ sở	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội. - Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT. - Thông tư số 44/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. - Thông tư số 32/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của thủ tục được kết nối, tích hợp theo mã hồ sơ "2.001823" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Tổng số Danh mục có 02 thủ tục hành chính./.

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THUỶ SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN HOẶC SỞ Y TẾ CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN TIẾP NHẬN HỒ SƠ, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH, TRỰC TUYẾN VÀ TRỰC TIẾP TẠI TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH

(Kèm theo Quyết định số: 389 /QĐ-UBND ngày 08 /3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính				
		Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh		Tiếp nhận, giải quyết TTHC Trực tuyến
		Có	Không	Có	Không	
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	X		X		*Thực hiện theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND ngày 16/11/2021*
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn)	X		X		

Tổng Danh mục có 02 thủ tục hành chính./.

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN, SỞ Y TẾ TỈNH CÀ MAU

(Kèm theo Quyết định số: 389 /QD-UBND ngày 08/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

1. Các thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (Mã số TTHC: 2.001827.000.00.00.H12); Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản (Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hết hạn) (Mã số TTHC: 2.001823.000.00.00.H12). Trong đó có các trường hợp cụ thể như sau:

1.1. Trường hợp 1: Đối tượng/loại hình thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tiếp nhận, giải quyết:

- Cơ sở giết mổ động vật tập trung;
- Cơ sở sản xuất ban đầu thực phẩm có nguồn gốc động vật trên cạn.
- Cơ sở thu gom, sơ chế gia súc, gia cầm;
- Kho lạnh bảo quản động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế, chế biến;
- Chợ đầu mối, chợ đấu giá thực phẩm là gia súc, gia cầm;
- Cơ sở kinh doanh thực phẩm là gia súc, gia cầm;
- Cơ sở sản xuất nước đá phục vụ sản xuất và bảo quản thực phẩm nông, lâm, thủy sản;
- Cơ sở sản xuất ban đầu thực phẩm thủy sản:

+ Cơ sở nuôi trồng thủy sản;

+ Tàu cá (đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên);

+ Cảng cá.

- Cơ sở sản xuất ban đầu sản phẩm có nguồn gốc thực vật;
- Cơ sở trồng trọt rau, củ, quả có gắn hoạt động sơ chế, làm sạch.

1.2. Trường hợp 2: Đối tượng/ loại hình thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm):

- Cơ sở thu gom, sơ chế, chế biến thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trừ Cơ sở thu gom, sơ chế gia súc, gia cầm; cơ sở trồng trọt rau, củ, quả có gắn hoạt động sơ chế, làm sạch);
- Kho lạnh bảo quản thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trừ kho lạnh bảo quản động vật, sản phẩm động vật tươi sống, sơ chế, chế biến);
- Chợ đầu mối, đấu giá thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trừ chợ đầu mối, chợ đấu giá thực phẩm là gia súc, gia cầm);

- Cơ sở kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản (trừ cơ sở kinh doanh thực phẩm là gia súc, gia cầm);

- Cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh muối, muối I-ốt.

a) Thời gian giải quyết: Trong thời hạn 12 ngày làm việc (cắt giảm 03/15 ngày làm việc, tỷ lệ 20%), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó:

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau *(trường hợp chưa có tài khoản thì công chức hướng dẫn hoặc trực tiếp tạo tài khoản cho tổ chức, cá nhân)*; nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hoá hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn *(Chi cục Thuỷ sản)* hoặc Sở Y tế *(Phòng Nghiệp vụ - Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm)* để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Chi cục Thuỷ sản hoặc Phòng Nghiệp vụ - Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tiếp nhận hồ sơ *(chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan)*, kiểm tra, thẩm định hồ sơ *(trường hợp hồ sơ chưa đáp ứng được quy định, thông báo cho tổ chức, cá nhân bổ sung đầy đủ hồ sơ)*, khi đầy đủ hồ sơ Chuyên viên hoàn thiện hồ sơ *(nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý),* trình Lãnh đạo Chi cục Thuỷ sản hoặc Lãnh đạo Phòng Nghiệp vụ - Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm ký phê duyệt kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định: 11,5 ngày làm việc *(trường hợp không cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do).*

- Bước 3: Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyển hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân: 0,25 ngày làm việc.

<u>Lưu ý:</u> *Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện hết các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy định./.*

Tổng số Quy trình có 02 thủ tục hành chính./.